| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 126/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 18-8-2021
V/v ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Bùi Thị Thúy Hà

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Đỗ Xuân Quyết

Bà Nguyễn Thị Vinh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thu Trang –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 111/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2021 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đào Văn D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Đội 6B Xuân Úc, xã Thuận Thiên, huyện KT, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG), sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 169/82 Song Phúc, cụm 012, thôn Song Phúc, xã Dân hùng, huyện Gia Nghĩa, tỉnh Cha Y, Đài Loan; quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan); vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn anh Đào Văn D trình bày:*

Anh và chị Hứa Mỹ Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND huyện KT, thành phố Hải Phòng vào ngày 29 tháng 6 năm 2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng có chung sống ở nhà anh một thời gian ngắn sau đó chị Ph quay lại Đài Loan sinh sống, làm việc. Tuy nhiên, từ thời gian đó đến nay chị Ph không về Việt Nam lần nào nữa. Chị Ph có làm thủ tục bảo lãnh cho chị sang Đài

Loan để vợ chồng đoàn tụ, song không được Đại sứ quán Đài Loan chấp nhận. Anh có thuyết phục chị Ph về Việt Nam nhưng chị Ph không đồng ý. Nay thấy rằng không còn khả năng đoàn tụ nên anh D đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hứa Mỹ Ph.

Về con chung: Anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong các bản tự khai của bị đơn gửi cho Tòa án, chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) trình bày:*

Chị thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa chị và anh Đào Văn D. Nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Về con chung: Anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đơn của chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) được dịch và được xác nhận bởi Cơ quan ngoại giao của Trung Hoa dân quốc (Đài Loan) và Cục Lãnh sự Việt Nam.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đào Văn D vắng mặt nhưng có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn của chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) đã được hợp pháp hóa lãnh sự đối với bản dịch.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án ly hôn. Bị đơn chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) có quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan) và hiện đang sinh sống tại Đài Loan, nguyên đơn anh Đào Văn D hiện đang sinh sống tại Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn anh Đào Văn D và bị đơn chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) đều vắng mặt tại phiên tòa và có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Văn D và chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND huyện KT, thành phố Hải Phòng vào ngày 29 tháng 6 năm 2018. Theo quy định tại Điều 8; Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn một thời gian ngắn, chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) trở lại Đài Loan. Chị Hứa Mỹ Ph đã làm thủ tục bảo lãnh cho anh Đào Văn D sang Đài Loan đoàn tụ nhưng không thành công. Từ đó đến nay, chị Ph không trở về Việt Nam, hai vợ chồng xa cách mỗi người một nơi. Nay, anh Đào Văn D nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG). Chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) cũng thống nhất với quan điểm của anh D. Do vậy cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đề nghị ly hôn của anh Đào Văn D.

[4] Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đào Văn D là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Anh Đào Văn D và chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 53, 55, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đào Văn D:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Văn D được ly hôn với chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG).

2. Về con chung: Anh Đào Văn D và chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Anh Đào Văn D và chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đào Văn D phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0019875 ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Đào Văn D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Anh Đào Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Chị Hứa Mỹ Ph (HSU, MEI-FANG) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP.Hải Phòng
- UBND huyện KT;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Bùi Thị Thúy Hà**